

Số: 2217/QĐ-ĐHTN

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;

Căn cứ Nghị quyết số 39/NQ-HĐĐHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-HĐĐHTN ngày 08/7/2022 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc sửa đổi, bổ sung Điều 11 của Quy chế tổ chức và hoạt

động của Đại học Thái Nguyên được ban hành kèm theo Nghị quyết số 39/NQ-HDDHTN ngày 19/11/2021 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Nghị quyết số 49/NQ- HDDHTN ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng Đại học Thái Nguyên về việc đồng ý chủ trương ban hành Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng của Đại học Thái Nguyên, Thủ trưởng các đơn vị thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3 (t/hiện);
- Lưu: VT, CSVC.



GIÁM ĐỐC

PGS.TS Hoàng Văn Hùng

QUY ĐỊNH

Sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-ĐHTN ngày 25 tháng 5 năm 20
của Giám đốc Đại học Thái Nguyên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Định nghĩa, phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên (ĐHTN) phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học (NCKH) và các hoạt động khác.

2. Quy định này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc ĐHTN (Sau đây gọi chung là các đơn vị); các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

3. Tài sản dùng chung là những tài sản chưa sử dụng hết công suất được cho các đơn vị sử dụng chung để phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tài sản dùng chung bao gồm tài sản do ĐHTN trực tiếp quản lý, sử dụng và Tài sản công đã giao cho các đơn vị quản lý, sử dụng

Điều 2. Mục đích

1. Thống nhất quản lý chung trong toàn ĐHTN về việc sử dụng tài sản công vào mục đích phục vụ chung công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác.

2. Bảo đảm sử dụng đúng công năng của tài sản, an ninh, an toàn; không được chuyển giao quyền sử dụng chung tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác hoặc sử dụng vào mục đích khác.

3. Hướng dẫn sử dụng tài sản công hiện có đã được đầu tư nhưng chưa khai thác hết công suất để phối hợp sử dụng với các đơn vị khác trong ĐHTN nhằm tránh lãng phí, phục vụ đào tạo, NCKH và các hoạt động chung của toàn đại học.

4. Thông qua việc phối hợp sử dụng chung tài sản, các đơn vị nắm bắt được các yêu cầu về kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ, phẩm chất của sản phẩm đào tạo để điều chỉnh và thiết kế nội dung, chương trình đào tạo cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy cho phù hợp với nhu cầu của xã hội.

Điều 3. Yêu cầu

1. Đánh giá đúng thực trạng công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị từ đó đề ra phương án khai thác, sử dụng tài sản công được đầu tư nhưng chưa sử dụng hết công suất vào mục đích phục vụ chung công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác tại ĐHTN phù hợp với điều kiện thực tế của từng đơn vị.

2. Việc sử dụng tài sản công vào mục đích phục vụ chung công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác tại ĐHTN phải được bàn bạc, thảo luận công khai, dân chủ để thống nhất và quyết định.

3. Việc sử dụng tài sản công vào mục đích phục vụ chung công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác tại ĐHTN phải bảo đảm đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước và pháp luật.

4. Tài sản sử dụng vào mục đích phục vụ chung công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác tại ĐHTN phải được trích khấu hao theo quy định.

Điều 4. Nguyên tắc quản lý, sử dụng chung tài sản công phục vụ công tác đào tạo, NCKH và các hoạt động khác.

1. Toàn bộ tài sản công được trang bị tại các đơn vị là tài sản chung của ĐHTN. Mọi tài sản công đều phải được Nhà nước giao quyền quản lý, quyền sử dụng và các hình thức trao quyền khác cho đơn vị và đối tượng khác theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

2. Tài sản công do Nhà nước đầu tư phải được quản lý, khai thác, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, được thống kê, kế toán đầy đủ về hiện vật và giá trị, những tài sản có nguy cơ chịu rủi ro cao do thiên tai, hỏa hoạn và nguyên nhân bất khả kháng khác được quản lý rủi ro về tài chính thông qua bảo hiểm hoặc công cụ khác theo quy định của pháp luật.

3. Tài sản công là tài nguyên phải được kiểm kê, thống kê về hiện vật, ghi nhận thông tin phù hợp với tính chất, đặc điểm của tài sản; được quản lý, bảo vệ, khai thác theo quy hoạch, kế hoạch, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng pháp luật.

4. Tài sản công phục vụ công tác quản lý, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh của đơn vị phải được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích, công năng, đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định của pháp luật.

5. Toàn bộ tài sản công trang bị tại các đơn vị phải được ưu tiên sử dụng cho việc phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và các công tác khác do Nhà nước giao. Nếu tài sản được trang bị chưa sử dụng hết công suất sẽ được dùng để sử dụng chung trong ĐHTN phục vụ cho mục đích đào tạo, NCKH, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và các hoạt động khác.

6. Việc quản lý, sử dụng tài sản công phải được thực hiện công khai, minh bạch,

bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng. Các tài sản sử dụng chưa hết công suất mới được sử dụng vào các mục đích khác và phải tuân thủ theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và Quyết định số 1826/QĐ-ĐHTN ngày 14/10/2019 của Giám đốc ĐHTN về việc ban hành Quy định sử dụng tài sản công tại ĐHTN vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết.

7. Khoản thu từ việc sử dụng chung tài sản công (nếu có) được sử dụng để bù đắp các chi phí cần thiết phục vụ duy trì hoạt động của tài sản sử dụng chung; phần còn lại (nếu có), cơ quan nhà nước có tài sản được sử dụng để bảo dưỡng, sửa chữa tài sản cho sử dụng chung hoặc sử dụng để chi cho hoạt động của cơ quan nhà nước và được giảm chi ngân sách tương ứng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

8. ĐHTN là trung tâm điều phối các hoạt động sử dụng chung tài sản trong toàn Đại học.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Tài sản công được sử dụng chung

Tài sản công tại các đơn vị chưa sử dụng hết công suất được các đơn vị khác của ĐHTN sử dụng chung để phục vụ các hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Tài sản công được sử dụng chung bao gồm:

1. Hội trường.
2. Giảng đường.
3. Phòng thực hành, phòng thí nghiệm (bao gồm cả máy móc, thiết bị sử dụng cố định trong phòng và máy móc, thiết bị lưu động).
4. Thư viện.
5. Ký túc xá.
6. Nhà thi đấu thể thao đa năng, sân bóng đá, hệ thống sân bãi thể dục thể thao, ...
7. Ô tô.
8. Các tài sản công khác chưa sử dụng hết công suất.

Điều 6. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị có tài sản dùng chung

1. Quyền hạn của đơn vị có tài sản dùng chung
 - a) Đơn vị có tài sản dùng chung được quyền ưu tiên sử dụng tài sản chung trước.

b) Đơn vị có tài sản dùng chung có quyền yêu cầu đơn vị sử dụng chung tài sản phải khai thác tài sản dùng chung theo đúng công năng, công dụng của tài sản.

c) Đơn vị có tài sản dùng chung có quyền yêu cầu ĐHTN chấm dứt việc cho đơn vị khác sử dụng chung tài sản nếu đơn vị đó vi phạm nghĩa vụ của mình dựa trên căn cứ đã thoả thuận.

d) Đơn vị có tài sản dùng chung có quyền yêu cầu đơn vị sử dụng chung tài sản phải chi trả một khoản chi phí sử dụng chung để bù đắp chi phí điện, nước, nhân công phục vụ và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến quản lý vận hành tài sản trong thời gian sử dụng chung, không bao gồm khấu hao (hao mòn) tài sản cố định.

đ) Yêu cầu bên sử dụng chung tài sản phải trả lại đúng tài sản đã sử dụng chung trong tình trạng bình thường sau khi sử dụng.

2. Trách nhiệm của đơn vị có tài sản dùng chung

a) Đơn vị có tài sản dùng chung có trách nhiệm giao tài sản, cung cấp mặt bằng, điện, nước đúng thời hạn, đúng tình trạng đã thoả thuận.

b) Đảm bảo quyền sử dụng tài sản ổn định cho đơn vị sử dụng chung tài sản trong suốt thời gian sử dụng.

Điều 7. Quyền hạn và trách nhiệm của đơn vị được sử dụng chung tài sản

1. Quyền hạn của đơn vị được sử dụng chung tài sản

a) Nhận tài sản sử dụng chung theo văn bản thoả thuận.

b) Trả lại tài sản sử dụng chung ở tình trạng phù hợp với mức độ khấu hao theo thoả thuận.

2. Trách nhiệm của đơn vị sử dụng chung tài sản

a) Bảo quản, sử dụng tài sản chung cẩn thận. Đảm bảo sử dụng đúng công năng của tài sản, an ninh, an toàn; Nếu trong thời gian sử dụng tài sản bị hư hỏng nhỏ thì phải tự sửa chữa; không được chuyển giao quyền sử dụng chung tài sản cho cơ quan, tổ chức, đơn vị khác hoặc sử dụng vào mục đích khác.

b) Trả cho đơn vị có tài sản đưa vào sử dụng chung một khoản chi phí sử dụng chung để bù đắp chi phí điện, nước, xăng dầu, nhân công phục vụ và các chi phí khác có liên quan trực tiếp đến quản lý vận hành tài sản trong thời gian sử dụng chung, không bao gồm khấu hao (hao mòn) tài sản cố định.

Điều 8. Các hành vi bị nghiêm cấm

1. Lợi dụng, lạm dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt, chiếm giữ và sử dụng trái phép tài sản công.

2. Đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, sử dụng tài sản công không đúng mục đích, chế độ, vượt tiêu chuẩn, định mức.

3. Giao tài sản công cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân vượt tiêu chuẩn, định mức hoặc giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân không có nhu cầu sử dụng.

4. Sử dụng xe ô tô và tài sản công khác do tổ chức, cá nhân tặng, cho không đúng mục đích, chế độ, vượt tiêu chuẩn, định mức.

5. Sử dụng hoặc không sử dụng tài sản công được giao gây lãng phí; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không phù hợp với mục đích sử dụng của tài sản, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ do Nhà nước giao; sử dụng tài sản công để kinh doanh trái pháp luật.

6. Xử lý tài sản công trái quy định của pháp luật.

7. Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản công.

8. Chiếm đoạt, chiếm giữ, sử dụng trái phép tài sản công.

9. Không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật.

10. Hành vi bị nghiêm cấm khác trong quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 9. Quy trình thực hiện lập danh mục sử dụng chung tài sản công

1. Hồ sơ đề nghị lập danh mục sử dụng chung tài sản công gồm:

- Văn bản đề nghị của đơn vị có tài sản công sử dụng chung (theo *Mẫu số 1*): 01 bản chính;

- Danh mục tài sản công sử dụng chung (chủng loại, số lượng; thông số kỹ thuật; mục đích sử dụng hiện tại): 01 bản chính;

- Hồ sơ có liên quan đến quyền quản lý, sử dụng và mục đích sử dụng tài sản công: 01 bản sao.

b) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ, Ban Cơ sở vật chất trình Giám đốc ĐHTN xem xét, quyết định phê duyệt danh mục sử dụng chung tài sản công (theo *Mẫu số 2*).

Nội dung chủ yếu của Quyết định phê duyệt danh mục sử dụng chung tài sản công gồm:

- Tên đơn vị có tài sản được sử dụng chung;

- Danh mục tài sản công được sử dụng chung (chủng loại, số lượng; thông số kỹ thuật; mục đích sử dụng);

- Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

2. Ban Cơ sở vật chất tập hợp thông tin, gửi tài liệu tra cứu cho các đơn vị để tham khảo, tra cứu khả năng sử dụng (mức độ phù hợp về thông số kỹ thuật, thời gian thực hiện, địa bàn...).

Điều 10. Trình tự đăng ký sử dụng tài sản dùng chung

1. Đơn vị có nhu cầu liên hệ, gửi đề xuất đến đơn vị quản lý cơ sở vật chất hoặc Ban Cơ sở vật chất để đăng ký sử dụng (theo *Mẫu số 3*).

2. Đơn vị quản lý tài sản được sử dụng chung phê duyệt, thông báo kết quả cho đơn vị có nhu cầu (để biết/ triển khai) và Ban Cơ sở vật chất để theo dõi, báo cáo Giám đốc ĐHTN.

3. Đơn vị quản lý tài sản được sử dụng chung và đơn vị khai thác nhập thông tin khai thác cơ sở vật chất vào sổ nhật ký theo dõi để báo cáo định kỳ với ĐHTN.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký. Các Cơ sở giáo dục đại học thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên có trách nhiệm nghiêm túc thực hiện Quy định này.

2. Ban Cơ sở vật chất có trách nhiệm giúp Giám đốc Đại học Thái Nguyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện có vấn đề chưa phù hợp, phát sinh đề nghị các đơn vị có trách nhiệm phản ánh kịp thời về ĐHTN (qua Ban Cơ sở vật chất) để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

4. Khi có các văn bản mới thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung các Luật, Nghị định, Thông tư được nêu trong Quy định này các đơn vị cần nghiên cứu vận dụng cho phù hợp với các văn bản hiện hành.

Điều 12. Xử lý vi phạm về pháp luật

1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị và đối tượng khác có hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng chung tài sản công thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại cho Nhà nước thì phải bồi thường theo quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

2. Người đứng đầu đơn vị có trách nhiệm giải trình và chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm nếu để xảy ra vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công tại đơn vị mình; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo các quy định tại Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2019 Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia; kho bạc nhà nước và các quy định của pháp luật có liên quan.

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quyết định số 217/QĐ-DHTN ngày 25/5/2023 của Đại học Thái Nguyên)

TT	Loại mẫu	Nội dung
1.	Mẫu số 1	Công văn lập danh mục tài sản đề nghị dùng chung
2.	Mẫu số 2	Quyết định phê duyệt danh mục tài sản công sử dụng chung tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác
3.	Mẫu số 3	Công văn cho phép đơn vị được sử dụng chung tài sản công

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /...-...
V/v

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi :

- Đại học Thái Nguyên;
- Ban cơ sở vật chất Đại học Thái Nguyên.

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 3009/QĐ-ĐHTN ngày 31/12/2020 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về công tác đầu tư mua sắm và quản lý tài sản tại các đơn vị thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐHTN ngày / /2023 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Sau khi rà soát các danh mục tài sản, cơ sở vật chất của [đơn vị], [đơn vị] đã lập danh mục tài sản đề nghị dùng chung, cụ thể theo phụ lục kèm theo.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...
- Lưu: VT,

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Số: /QĐ-ĐHTN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục tài sản công sử dụng chung tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

Căn cứ Nghị định số 31/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Luật số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 của Quốc hội về quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính về việc Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 45/2018/TT-BTC ngày 07/5/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 5578/QĐ-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14/5/2020 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 3009/QĐ-ĐHTN ngày 31/12/2020 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định về công tác đầu tư mua sắm và quản lý tài sản tại các đơn vị thành viên, các đơn vị thuộc và trực thuộc Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐHTN ngày / /2023 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Theo đề nghị của Trưởng ban Cơ sở vật chất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tài sản công sử dụng chung tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác theo danh mục đính kèm.

Điều 2. Giao ban Cơ sở vật chất Đại học Thái Nguyên hướng dẫn, giám sát việc sử dụng cơ sở vật chất dùng chung theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và của Đại học Thái Nguyên.

Điều 3. Các Ông (bà) Chánh văn phòng, Trưởng các ban chức năng có liên quan của Đại học Thái Nguyên, Thủ trưởng các đơn vị có tài sản công sử dụng chung chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, ban CSVC.

GIÁM ĐỐC

PGS.TS Hoàng Văn Hùng

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
ĐƠN VỊ ...

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /...-...
V/v sử dụng chung tài sản công

Thái Nguyên, ngày ... tháng ... năm ...

Kính gửi :

- Đại học Thái Nguyên;
- Ban cơ sở vật chất Đại học Thái Nguyên.

Căn Quyết định số /QĐ-ĐHTN ngày / /2023 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên ban hành Quy định sử dụng chung tài sản công tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-ĐHTN ngày / /2023 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc phê duyệt danh mục tài sản công sử dụng chung tại Đại học Thái Nguyên phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan;

Để đảm bảo về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác, [đơn vị] kính đề nghị Đại học Thái Nguyên cho phép [đơn vị] được sử dụng chung các tài sản công, bao gồm:

1. ...

2. ...

...

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- ...
- Lưu: VT,

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)